

Số: 242 /KH-UBND

Kon Tum, ngày 21 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác phòng, chống
tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽¹⁾; xét đề nghị của Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện pháp luật PCTN thuộc phạm vi quản lý; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực PCTN; thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý tham nhũng nhằm góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về công tác PCTN; phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN.

2. Yêu cầu

- Công tác PCTN phải được xem là một nhiệm vụ chính trị được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài; biện pháp triển khai phải cụ thể, thực hiện đồng

¹ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị...

bộ các giải pháp PCTN gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai; xác định PCTN là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong hoạt động quản lý nhà nước, trong đó phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài, phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách; phải thực hiện kiên trì, liên tục, tích cực, chủ động, có trọng tâm, trọng điểm; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trong công tác PCTN.

- Ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, kỷ cương, liêm chính, đáp ứng nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; phải chịu trách nhiệm khi xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Tăng cường thực hiện các biện pháp PCTN, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác PCTN; chỉ đạo xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc phát sinh phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chặt chẽ công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, của người đứng đầu và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN; xử lý nghiêm, triệt để các hành vi, vụ việc tham nhũng. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Kết luận, Chương

trình, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác PCTN²); Luật PCTN năm 2018 và các văn bản pháp luật về PCTN; Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Văn bản số 479/UBND-NCXDPL ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021*”; Kế hoạch số 2451/KH-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019 về triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021*” trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân. Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền hiệu quả và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế trong giai đoạn hiện nay; tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của các cơ quan thông tin, báo chí, phát thanh và truyền hình về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

3. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình (*nếu có*); trực tiếp chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó chú trọng thực hiện các nội dung sau:

² Nghị quyết Trung ương 3 (*khóa X*) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (*khóa X*) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 2680/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN...

a) Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm giải trình

- Tổ chức thực hiện công khai minh bạch, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, chính xác, theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định những thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình⁽³⁾ (*trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật*); chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về công khai minh bạch.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định cụ thể việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phân công cá nhân hoặc bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình; tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm giải trình và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

b) Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công, phù hợp với quy định hiện hành, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ; xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra trong nội bộ đơn vị về thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức; ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn có liên quan đến ngành, đơn vị cho phù hợp thực tế và quy định pháp luật hiện hành.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp⁽⁴⁾. Rà soát, xây dựng, ban hành Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để làm cơ sở thực hiện. Đồng

³ Trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như: tài chính và ngân sách nhà nước; mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quy hoạch xây dựng; quản lý, sử dụng nhà ở; quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; y tế; giáo dục - đào tạo; tư pháp; công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; bán đấu giá tài sản nhà nước; huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; quản lý doanh nghiệp của nhà nước; cổ phần hóa doanh nghiệp của nhà nước...

⁴ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1113/UBND-TH ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 21/2018/QĐ/UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1526/KH-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

thời, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về tặng quà và nhận quà tặng; đảm bảo không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

d) Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Hằng năm, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý, lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định và triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác; đồng thời gửi kế hoạch đã xây dựng, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*trước ngày 20 hằng quý*) qua Sở Nội vụ.

- Giao Sở Nội vụ chỉ đạo tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai việc chuyển đổi công tác⁽⁵⁾; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

đ) Về kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Giao Thanh tra tỉnh hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch xác minh tài sản thu nhập; tổ chức thực hiện tốt trách nhiệm của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN.

e) Công tác cải cách hành chính và ứng dụng khoa học công nghệ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 4514/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách bộ máy hành chính Nhà nước ở địa phương theo hướng gọn nhẹ, đủ năng lực hoạt động hiệu quả, hiệu lực. Thực hiện tốt Đề án xác định vị trí việc làm, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

⁵ theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về hướng dẫn Luật PCTN theo Kết luận thanh tra số 843/KL-TTr ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn bản số 4229/UBND-NC ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn. Tiếp tục triển khai ứng dụng các phần mềm dùng chung cho các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã. Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử, các trang thông tin điện tử; tăng cường số lượng dịch vụ được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4, nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

f) Kiểm soát xung đột lợi ích

Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ theo quy định pháp luật về PCTN và hướng dẫn cụ thể của Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến từng lĩnh vực, ngành để tổ chức triển khai các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định (nếu có).

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

a) Công tác tự kiểm tra nội bộ: Tăng cường triển khai thực hiện việc tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra gắn với PCTN: Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành thanh tra theo đúng kế hoạch năm 2021 đã được phê duyệt. Hoạt động thanh tra, kiểm tra tập trung vào việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong quản lý và cơ chế chính sách, pháp luật. Đặc biệt, chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với thủ trưởng các cấp, các ngành. Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; các kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý được đôn đốc thực hiện nghiêm túc; tiến hành kiểm tra, xử lý kịp thời đối với những đơn vị, cá nhân cố tình không thực hiện.

c) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết triệt để các vụ tố cáo có liên quan đến tham nhũng. Đưa ra biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng.

d) Công tác điều tra, truy tố, xét xử

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng; kịp thời thu hồi tài sản vi phạm do tham nhũng.

- Tập trung phối hợp giải quyết dứt điểm các vụ việc, vụ án tham nhũng tồn đọng từ những năm trước theo quy định, nhằm tạo lòng tin trong quần chúng

Nhân dân và góp phần phòng ngừa tội phạm.

- Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp trong công tác PCTN nhằm phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện pháp luật về PCTN

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN; vận động người dân tham gia giám sát công tác PCTN, ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, tạo điều kiện, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng.

- Tạo điều kiện và phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí, phát thanh và truyền hình trong công tác PCTN. Các cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

6. Thực hiện công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Thực hiện các quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN tại khu vực ngoài nhà nước; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Khuyến khích doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định Luật PCTN và Luật khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

- Doanh nghiệp, Tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định của Luật PCTN thực hiện tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức của mình; có trách nhiệm phản ánh, tố cáo, báo cáo khi phát hiện hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định; đồng thời xác định rõ trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người

đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Kon Tum, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh có trách nhiệm tổ chức, động viên khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh; giám sát việc chấp hành pháp luật về PCTN của thành viên, hội viên, tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác PCTN năm 2021 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và triển khai thực hiện có hiệu quả. Chỉ đạo Thủ trưởng, cơ quan, đơn vị trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch công tác PCTN năm 2021 của đơn vị bằng những việc làm cụ thể, tránh hình thức. Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo công tác PCTN gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) theo đúng thời gian và biểu mẫu quy định.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn tỉnh, trong đó cần chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo công tác PCTN của đơn vị.

3. Sở Nội vụ: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; việc đánh giá, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) tổng hợp báo cáo các nội dung nêu trên về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh trong cùng báo cáo về công tác PCTN của đơn vị*).

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Trường Chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Đồng thời, định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) tổng hợp chung trong báo cáo công tác PCTN của đơn vị theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan: Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, đưa tin rộng rãi các nội dung liên quan đến công tác PCTN, “*Nêu gương người tốt, việc tốt*”, những cá nhân tiêu biểu trong công tác PCTN. Kịp thời thông tin công khai kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước. Định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) tổng hợp chung trong báo cáo công tác PCTN của đơn vị theo quy định.

6. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, mua sắm tài sản công... Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, việc thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh. Định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) tổng hợp chung trong báo cáo công tác PCTN của đơn vị theo quy định.

7. Sở khoa học và Công nghệ tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum. Định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) tổng hợp chung trong báo cáo công tác PCTN của đơn vị theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị:

- Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh các tội phạm tham nhũng, nhất là trong lĩnh vực điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin tố giác, tin báo về tham nhũng. Đồng thời, cung cấp thông tin về kết quả của công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án liên quan đến tham nhũng. Định kỳ (*hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, năm*) các cơ quan có trách nhiệm báo cáo kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chỉ đạo và thực hiện các nội dung về PCTN; tăng cường phối hợp với các Sở, ban ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

9. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác PCTN theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện có vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục IV, Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh, Hiệp hội DN tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, NC.NCT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn